Bài 4

PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA MÁC

Phong trào đấu tranh của công nhân vào nửa đầu thế kỉ XIX có những bước tiến mới. Trên cơ sở phong trào công nhân, chủ nghĩa Mác ra đời với "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" có ý nghĩa rất quan trọng.

I - PHONG TRÀO CÔNG NHÂN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX

1. Phong trào đập phá máy móc và bãi công

Cùng với sự phát triển công nghiệp, giai cấp công nhân hình thành sớm ở Anh, rồi ở các nước khác. Lòng tham lợi nhuận, sự bóc lột nặng nề của giai cấp tư sản đã làm cho tình cảnh công nhân vô cùng khốn khổ. Họ phải làm việc từ 14 đến 16 giờ mỗi ngày trong những điều kiện lao động vất vả để nhận đồng lương chết đói. Đàn bà, trẻ em cũng phải làm việc nặng, lương thấp hơn đàn ông. Điều kiện ăn ở rất tồi tàn.

Hình 24. Lao động trẻ em trong hầm mỏ ở Anh

Năm 1833, một "công nhân" nhỏ tuổi đã kể :

"Tôi năm nay 12 tuổi, đã làm việc trong xưởng dệt từ năm ngoái. Bình quân mỗi ngày làm việc 12 giờ 30 phút. Thỉnh thoảng còn phải làm thêm giờ".

Một người khác kể :

"Tôi đã làm việc hai năm ở đây, từ lúc 12 tuổi ; hằng ngày phải làm việc 16 giờ. Giờ đây tôi không chịu được nữa, bị ốm nên đã đề nghị rút xuống 12 giờ. Ông chủ bảo tôi : Nếu vậy thì mày ra khỏi nhà máy, đừng quay lại nữa".

- ***Vì sao giới chủ lại thích sử dụng lao động trẻ em ?***

Vào cuối thế kỉ XVIII, phong trào đập phá máy móc và đốt công xưởng nổ ra mạnh mẽ ở Anh. Đầu thế kỉ XIX, phong trào này lan ra các nước khác như Pháp, Bỉ, Đức. Công nhân còn đấu tranh bằng hình thức bãi công, đòi tăng lương, giảm giờ làm.

- ***Vì sao trong cuộc đấu tranh chống tư sản, công nhân lại đập phá máy móc ?***

Trong quá trình đấu tranh, giai cấp công nhân đã thành lập *các công đoàn.*

Công đoàn là tổ chức nghề nghiệp của công nhân, có nhiệm vụ đoàn kết, tổ chức họ đấu tranh đòi quyền lợi cho mình, như đòi tăng lương, giảm giờ làm, cải thiện điều kiện làm việc (vệ sinh môi trường, an toàn lao động...), giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn (ốm đau, tai nạn, thất nghiệp)...

2. Phong trào công nhân trong những năm 1830 - 1840

Từ những năm 30 - 40 của thế kỉ XIX, giai cấp công nhân đã lớn mạnh, tiến hành đấu tranh chính trị, trực tiếp chống lại giai cấp tư sản.

Năm 1831, công nhân dệt tơ thành phố Li-ông (Pháp) khởi nghĩa đòi tăng lương, giảm giờ làm và đòi thiết lập chế độ cộng hoà. Tinh thần đấu tranh của họ thể hiện qua khẩu hiệu viết trên lá cờ "Sống trong lao động, chết trong chiến đấu". Cuộc khởi nghĩa bị đàn áp. Năm 1834, thợ tơ Li-ông lại khởi nghĩa, đã chiến đấu quyết liệt với quân chính phủ trong bốn ngày.

Năm 1844, công nhân dệt vùng Sơ-lê-din (Đức) khởi nghĩa, chống sự hà khắc của chủ xưởng và điều kiện lao động tồi tệ. Cuộc khởi nghĩa chỉ cầm cự được ba ngày rồi bị đàn áp đẫm máu.

Từ năm 1836 đến năm 1847, một phong trào công nhân rộng lớn, có tổ chức, đã diễn ra ở Anh, đó là "Phong trào Hiến chương".

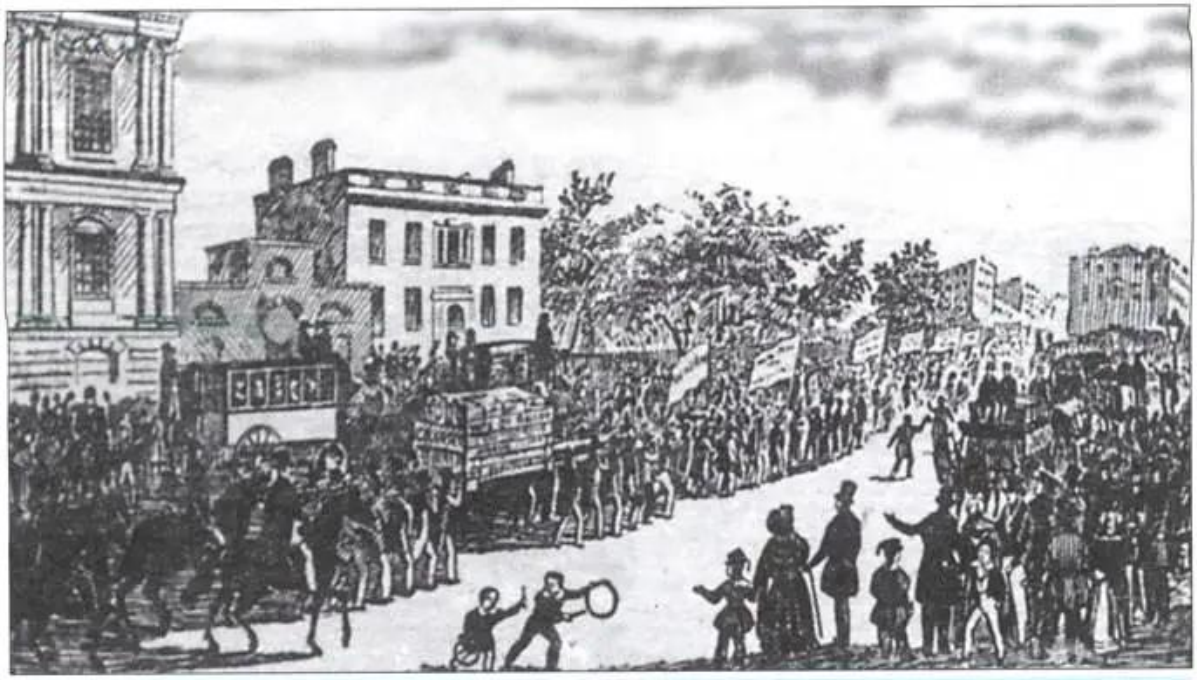

Hình 25. Công nhân Anh đưa Hiến chương đến Quốc hội

Hình thức đấu tranh của phong trào này là mít tinh, biểu tình đưa kiến nghị (có hàng triệu chữ kí) đến Quốc hội đòi quyền phổ thông bầu cử, tăng lương, giảm giờ làm cho người lao động. Phong trào cuối cùng bị dập tắt nhưng đã tỏ rõ tính chất quần chúng rộng lớn, tính tổ chức và mục tiêu chính trị rõ nét.

Những cuộc đấu tranh của công nhân Pháp, Đức, Anh nêu trên cuối cùng đều bị thất bại vì thiếu tổ chức lãnh đạo vững vàng và chưa có đường lối chính trị đúng đắn, nhưng đã đánh dấu sự trưởng thành của phong trào công nhân quốc tế và tạo tiền đề cho sự ra đời của lí luận cách mạng.

- ***Trình bày các sự kiện chủ yếu về phong trào công nhân trong những năm 1830 - 1840.***
- ***Nêu kết cục phong trào đấu tranh của công nhân ở các nước châu Âu trong nửa đầu thế kỉ XIX.***

II - SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA MÁC

1. Mác và Ăng-ghen

Các Mác sinh năm 1818 trong một gia đình trí thức gốc Do Thái ở thành phố Tơ-ri-ơ (Đức). Từ nhỏ, Mác nổi tiếng thông minh ; năm 23 tuổi đỗ Tiến sĩ triết học.

Mác vừa nghiên cứu khoa học, vừa cộng tác với các báo có khuynh hướng cách mạng. Bị trục xuất khỏi Đức, năm 1843 Mác sang Pa-ri tiếp tục nghiên cứu và tham gia phong trào cách mạng ở Pháp.

Trong những bài viết của mình, Mác kết luận : Giai cấp vô sản được vũ trang bằng lí luận cách mạng sẽ đảm đương sứ mệnh lịch sử giải phóng loài người khỏi ách áp bức bóc lột.

Phri-đrích Ăng-ghen sinh năm 1820 trong một gia đình chủ xưởng giàu có ở thành phố Bác-men, thuộc vùng công nghiệp phát triển nhất của Đức thời đó. Hiểu rõ thủ đoạn làm giàu của giai cấp tư sản, ông tỏ ra khinh ghét chúng. Năm 1842, ông sang Anh và đi sâu tìm hiểu nỗi khổ của những người công nhân, công bố nhiều bài viết, trong đó có cuốn *Tình cảnh giai cấp công nhân Anh*.

Ăng-ghen cho rằng giai cấp vô sản không chỉ là nạn nhân của chủ nghĩa tư bản mà còn là một lực lượng có thể đánh đổ sự thống trị của giai cấp tư sản và tự giải phóng khỏi mọi xiềng xích.

- ***Nêu điểm giống nhau trong tư tưởng của Mác và Ăng-ghen.***

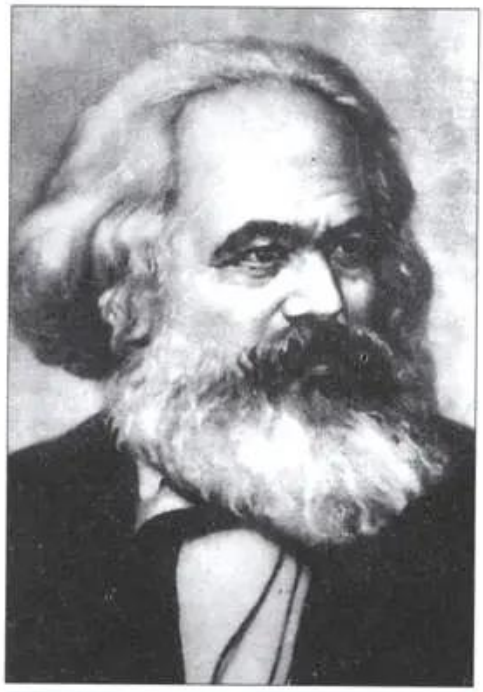

Hình 26. C.Mác (1818 - 1883)

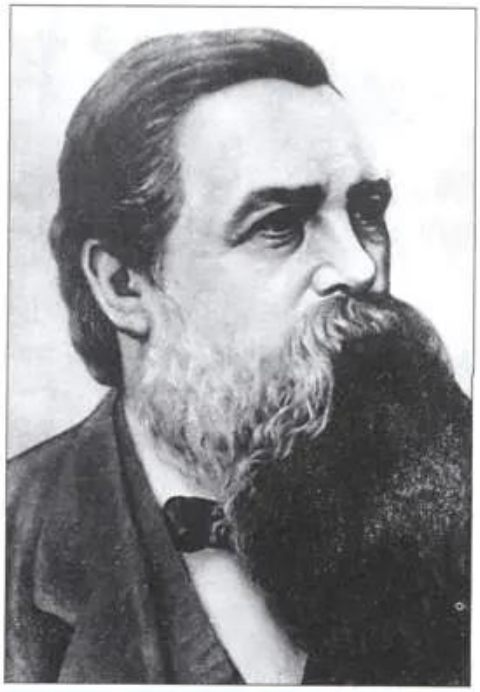

Hình 27. Ph. Ăng-ghen (1820 - 1895)

Năm 1844, Ăng-ghen từ Anh sang Pháp và gặp Mác ; từ đó bắt đầu một tình bạn lâu dài, bền chặt và cảm động giữa hai nhà lí luận cách mạng lỗi lạc.

2. "Đồng minh những người cộng sản" và "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

Manifest
der
Kommunistischen Partei.
Veröffentlicht im Februar 1848.
Proletarier aller Länder vereinigt euch.
London.

Hình 28. Trang bìa *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, xuất bản lần đầu tiên ở Anh tháng 2 - 1848

Trong thời gian ở Anh, Mác và Ăng-ghen liên hệ với một tổ chức bí mật của công nhân Tây Âu là "Đồng minh những người chính nghĩa" và cải tổ thành "Đồng minh những người cộng sản". Đây là chính đảng độc lập đầu tiên của vô sản quốc tế. Hai ông được uỷ nhiệm soạn thảo cương lĩnh của Đồng minh. Tháng 2 - 1848, cương lĩnh được công bố ở Luân Đôn dưới hình thức một bản tuyên ngôn - *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*.

Tuyên ngôn gồm có Lời mở đầu và bốn chương. Lời mở đầu nêu mục đích, nguyện vọng của những người cộng sản.

Tuyên ngôn nêu rõ quy luật phát triển của xã hội loài người là sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Tuyên ngôn nhấn mạnh vai trò của giai cấp vô sản là lực lượng lật đổ chế độ tư bản và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tuyên ngôn kết thúc bằng lời kêu gọi : "Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại !".

Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản là văn kiện quan trọng của chủ nghĩa xã hội khoa học, bao gồm những luận điểm cơ bản về sự phát triển của xã hội và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- ***"Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" ra đời trong hoàn cảnh nào ? Nội dung chủ yếu của nó.***

3. Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870 - Quốc tế thứ nhất

Trong những năm cách mạng 1848 - 1849, giai cấp công nhân nhiều nước ở châu Âu đã đứng lên đấu tranh quyết liệt chống áp bức bóc lột. Ngày 23 - 6 - 1848, công nhân và nhân dân lao động Pa-ri lại khởi nghĩa, dựng chiến luỹ và chiến đấu anh dũng liên tục trong bốn ngày. Cuộc khởi nghĩa bị đàn áp đẫm máu, nhưng - như Mác nhận định, "đây là trận đánh lớn đầu tiên giữa hai giai cấp phân chia xã hội hiện nay".

Ở Đức, công nhân và thợ thủ công cũng nổi dậy. Sợ hãi trước phong trào quần chúng, tư sản Đức không quyết liệt đấu tranh chống thế lực phong kiến. Tuy vậy, phong trào cách mạng vẫn tiếp tục phát triển.

> Từ sau cách mạng 1848 - 1849 đến năm 1870, chế độ tư bản đạt được sự thắng lợi đối với chế độ phong kiến trên phạm vi thế giới. Tuy thành quả cách mạng rơi vào tay giai cấp tư sản, song công nhân cũng đã trưởng thành trong đấu tranh, nhận thức rõ hơn về vai trò giai cấp mình và tinh thần đoàn kết quốc tế của công nhân.

- ***Phong trào công nhân từ sau cách mạng 1848 - 1849 đến năm 1870 có nét gì nổi bật ?***

Ngày 28 - 9 - 1864, trong cuộc mít tinh lớn ở Luân Đôn có đại biểu công nhân nhiều nước tham gia, Hội Liên hiệp lao động quốc tế được thành lập (sau đi vào lịch sử với tên gọi *Quốc tế thứ nhất*). Mác là đại biểu của công nhân Đức, được cử vào Ban lãnh đạo và trở thành linh hồn của Quốc tế thứ nhất.

Từ khi thành lập đến năm 1870, Quốc tế thứ nhất vừa tiến hành truyền bá học thuyết Mác, vừa đóng vai trò trung tâm thúc đẩy phong trào công nhân quốc tế.

> Năm 1868, ở Anh nổ ra cuộc bãi công lớn, chủ tư bản Anh định đưa công nhân Pháp sang làm việc nhằm làm thất bại cuộc bãi công. Do sự thuyết phục của Quốc tế thứ nhất, công nhân Pháp đã từ chối sang Anh làm việc. Cuối cùng, cuộc bãi công của công nhân Anh thắng lợi.

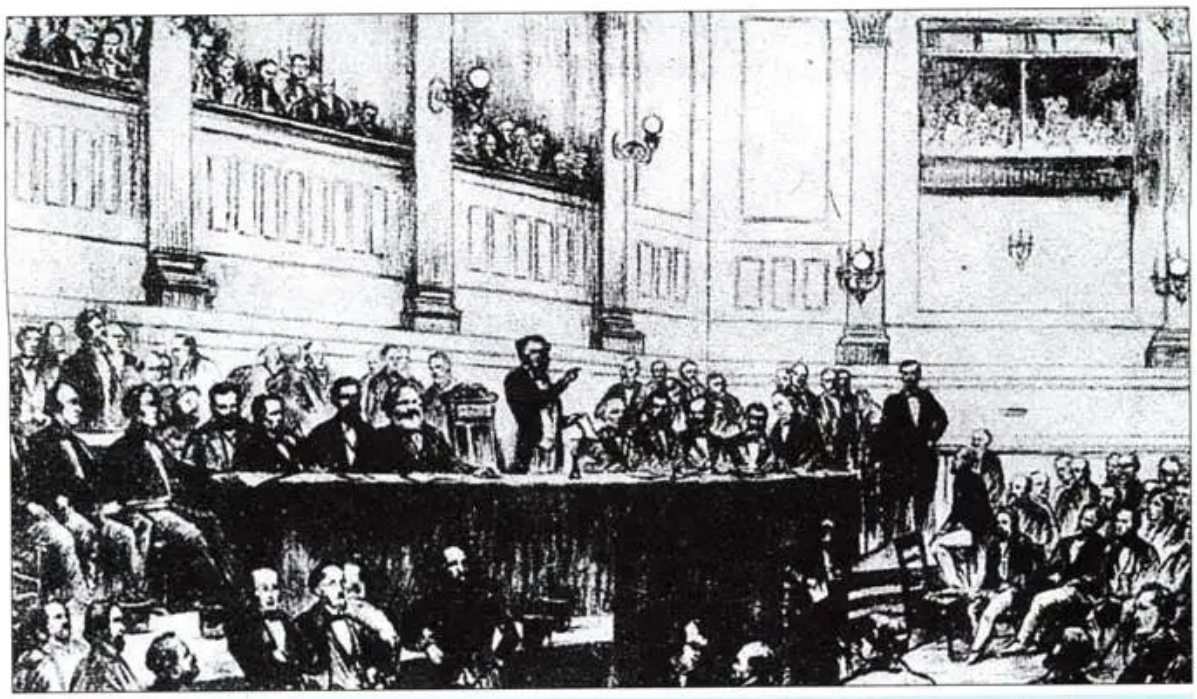

Hình 29. Quang cảnh buổi lễ thành lập Quốc tế thứ nhất

Trong những năm 1868 - 1869, công nhân mỏ ở Bỉ đã liên tục bãi công ; chính phủ Bỉ ra lệnh khủng bố, tàn sát nhiều người. Quốc tế thứ nhất đã kêu gọi công nhân các nước quyên góp, ủng hộ công nhân Bỉ.

- ***Nêu vai trò của C. Mác trong việc thành lập Quốc tế thứ nhất.***

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Trình bày đôi nét về tiểu sử (hoặc giới hạn ở công lao, tình bạn) của C. Mác và Ph. Ăng-ghen.
2. Trình bày vai trò của Quốc tế thứ nhất đối với phong trào công nhân quốc tế.